

Chúa Nhật, 8-12-2024. Năm C
Sunday, December-8-2024. Year C
Tuần 2 Mùa Vọng

Br 5, 1-9

Baruch 5:1-9

Thiên Chúa đã ra lệnh phải bạt thấp núi cao và gò nông có tự lâu đời, phải lấp đầy thung lũng cho mặt đất phẳng phiu (Br 5,7)

Today's first reading contains a prophecy of what God would accomplish for the Jewish people as they languished in exile in Babylon. Baruch, scribe to the prophet Jeremiah, proclaims that "every lofty mountain" will be flattened and that "the age-old depths and gorges" will be filled in. So much so that the exiles would have a direct route, straight through the desert, back home (Baruch 5:7).

This was such good news! The only established road between Babylon and Jerusalem took travelers in a long northwesterly arc through the fertile land that surrounded the Syrian desert. But God was so eager to bring his people back to him that he promised to pave a new road directly through the wasteland. And even more amazing, he promised to join them on the journey, "leading Israel in joy . . . with his mercy and justice for company" (Baruch 5:9)!

What a perfect way to describe the miracle of Christmas! God didn't wait for us to stumble through the wilderness of sin that separated us from him. He didn't stand on the border of the Promised Land and command us to make the treacherous journey on our own. He crossed that vast expanse to come to us. He entered this fallen world to offer us his "mercy and justice." Visiting the land of our exile, he now extends his hand and promises to lead us into his heavenly home.

Baruch tells us that God has "commanded" the

Bài đọc một hôm nay có lời tiên tri về những gì Chúa sẽ thực hiện cho dân Do Thái khi họ phải chịu cảnh lưu đày ở Babylon. Baruch, người chép sử của tiên tri Giêrêmia, tuyên bố rằng "mọi ngọn núi cao" sẽ bị san phẳng và "những vực sâu và hẻm núi lâu đời" sẽ được lấp đầy. Nhiều đến mức những người lưu đày sẽ có một tuyến đường trực tiếp, xuyên qua sa mạc, trở về nhà (Br 5,7).

Đây quả là một tin tốt lành! Con đường duy nhất được thiết lập giữa Babylon và Giêrusalem đưa du khách đi theo một vòng cung dài về phía tây bắc qua vùng đất màu mỡ bao quanh sa mạc Syria. Nhưng Chúa rất muốn đưa dân của mình trở về với Người đến nỗi Ngài đã hứa sẽ mở một con đường mới trực tiếp qua vùng đất hoang vu. Và thậm chí còn tuyệt vời hơn, Ngài đã hứa sẽ cùng họ trên hành trình, "dẫn dắt Israel trong niềm vui... với lòng thương xót và công lý của Ngài để đồng hành" (Br 5,9)!

Thật là một cách hoàn hảo để mô tả phép lạ của Giáng sinh! Chúa đã không đợi chúng ta vấp ngã trong sa mạc tội lỗi đã chia cắt chúng ta với Ngài. Ngài không đứng trên biên giới Đất Hứa và ra lệnh cho chúng ta tự mình thực hiện cuộc hành trình gian nan đó. Ngài đã băng qua vùng đất rộng lớn đó để đến với chúng ta. Ngài đã bước vào thế giới sa ngã này để ban cho chúng ta "lòng thương xót và công lý" của Ngài. Khi đến thăm vùng đất lưu đày của chúng ta, giờ đây Ngài dang tay và hứa sẽ dẫn chúng ta vào ngôi nhà trên thiên đàng của Ngài.

Baruch nói với chúng ta rằng Chúa đã "ra

mountains to flatten out and the chasms to be filled in (5:7). And when God speaks, creation obeys! No amount of pride or selfishness, no matter how tall, can withstand his command. No sin, no matter how grave, can carve a ravine too deep for him to fill. Jesus has paved a “new and living way” so that we can finally come home (Hebrews 10:20)!

“All praise to you, Lord, for coming to our rescue!”

lệnh” san phẳng các ngọn núi và lấp đầy các vực thẳm (5,7). Và khi Chúa phán, tạo vật vâng lời! Không có lòng kiêu hãnh hay ích kỷ nào, dù cao đến đâu, có thể chống lại được lệnh của Ngài. Không có tội lỗi nào, dù nghiêm trọng đến đâu, có thể khoét sâu một vực thẳm mà Ngài không thể lấp đầy. Chúa Giêsu đã mở ra một “con đường mới và sống động” để cuối cùng chúng ta có thể trở về nhà (Hr 10,20)!

Lạy Chúa, mọi lời ngợi khen đều thuộc về Chúa, vì Chúa đã đến giải cứu chúng con!

Lc 3, 1-6

Luke 3:1-6

Năm thứ mười lăm dưới triều hoàng đế Ti-bê-ri-ô, ... có lời Thiên Chúa phán cùng ông Gioan (Lc 3, 1-2)

Imagine John awaiting God’s time in the desert (Luke 1:76; 3:2). He must have grown tired of living on locusts and wild honey! But while John was waiting, God was working. John grew “strong in spirit . . . until the day of his manifestation to Israel” (1:80). That day finally arrived! God spoke, and John’s mission began.

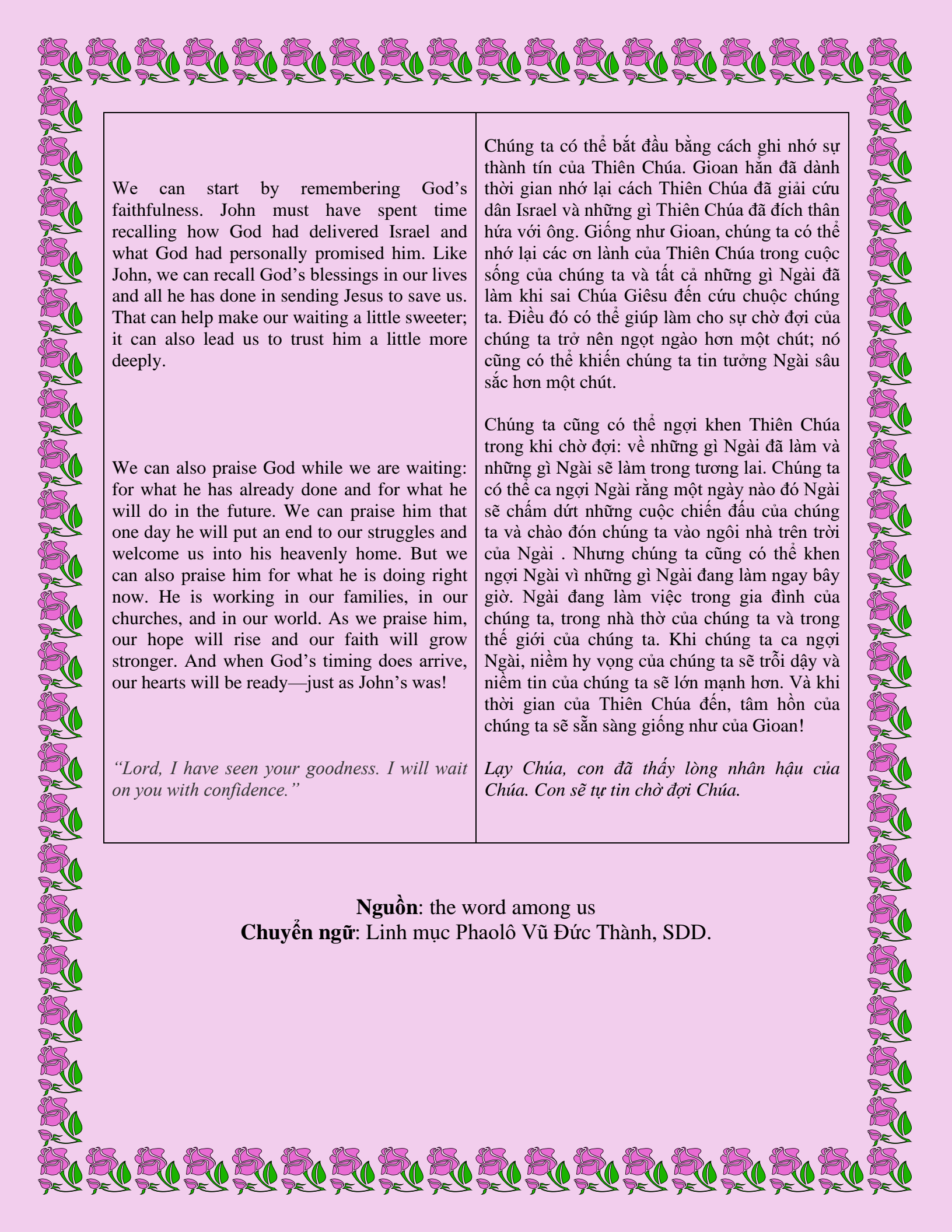
Waiting. It’s central to the season of Advent. We hear how Israel waited centuries for the Messiah. We see Elizabeth and Zechariah waiting until old age to have a child. And we see John waiting for years before beginning to preach and baptize.

We wait too. We wait not just for Christmas, but also for Jesus’ Second Coming, when he will fulfill every promise and right every wrong. Waiting for the Lord to answer our prayers can be especially difficult because we can’t always see progress. So how can we learn to wait on the Lord with a sense of hope?

Hãy tưởng tượng Gioan đang chờ đợi thời gian của Thiên Chúa trong sa mạc (Lc 1, 76; 3, 2). Chắc ông ấy đã chán sống nhờ cào cào và mật ong rừng rồi! Nhưng trong khi Gioan chờ đợi, Thiên Chúa đang làm việc. Gioan đã trở nên “mạnh mẽ về tinh thần ... cho đến ngày ra mắt Israel” (1, 80). Ngày đó cuối cùng cũng đã đến! Chúa đã phán, và sứ mệnh của Gioan bắt đầu.

Chờ đợi. Đó là trọng tâm của Mùa Vọng. Chúng ta nghe dân Israel chờ đợi Đấng Mê-si-a nhiều thế kỷ như thế nào. Chúng ta thấy Ê-lis-a-bét và Giac-ari-a chờ đến tuổi già để có con. Và chúng ta thấy Gioan đã chờ đợi nhiều năm trước khi bắt đầu rao giảng và làm phép rửa.

Chúng ta cũng chờ đợi. Chúng ta không chỉ chờ đợi Lễ Giáng sinh, mà còn chờ đợi sự Tái lâm của Chúa Giêsu, khi Ngài sẽ thực hiện mọi lời hứa và sửa chữa mọi điều sai trái. Việc chờ đợi Chúa nhậm lời cầu nguyện của chúng ta có thể đặc biệt khó khăn vì không phải lúc nào chúng ta cũng thấy được tiến trình. Vậy làm thế nào chúng ta có thể học cách chờ đợi Chúa với cảm giác hy vọng?



We can start by remembering God's faithfulness. John must have spent time recalling how God had delivered Israel and what God had personally promised him. Like John, we can recall God's blessings in our lives and all he has done in sending Jesus to save us. That can help make our waiting a little sweeter; it can also lead us to trust him a little more deeply.

We can also praise God while we are waiting: for what he has already done and for what he will do in the future. We can praise him that one day he will put an end to our struggles and welcome us into his heavenly home. But we can also praise him for what he is doing right now. He is working in our families, in our churches, and in our world. As we praise him, our hope will rise and our faith will grow stronger. And when God's timing does arrive, our hearts will be ready—just as John's was!

"Lord, I have seen your goodness. I will wait on you with confidence."

Chúng ta có thể bắt đầu bằng cách ghi nhớ sự thành tín của Thiên Chúa. Gioan hẳn đã dành thời gian nhớ lại cách Thiên Chúa đã giải cứu dân Israel và những gì Thiên Chúa đã đích thân hứa với ông. Giống như Gioan, chúng ta có thể nhớ lại các ơn lành của Thiên Chúa trong cuộc sống của chúng ta và tất cả những gì Ngài đã làm khi sai Chúa Giêsu đến cứu chuộc chúng ta. Điều đó có thể giúp làm cho sự chờ đợi của chúng ta trở nên ngọt ngào hơn một chút; nó cũng có thể khiến chúng ta tin tưởng Ngài sâu sắc hơn một chút.

Chúng ta cũng có thể ngợi khen Thiên Chúa trong khi chờ đợi: về những gì Ngài đã làm và những gì Ngài sẽ làm trong tương lai. Chúng ta có thể ca ngợi Ngài rằng một ngày nào đó Ngài sẽ chấm dứt những cuộc chiến đấu của chúng ta và chào đón chúng ta vào ngôi nhà trên trời của Ngài. Nhưng chúng ta cũng có thể khen ngợi Ngài vì những gì Ngài đang làm ngay bây giờ. Ngài đang làm việc trong gia đình của chúng ta, trong nhà thờ của chúng ta và trong thế giới của chúng ta. Khi chúng ta ca ngợi Ngài, niềm hy vọng của chúng ta sẽ trở dậy và niềm tin của chúng ta sẽ lớn mạnh hơn. Và khi thời gian của Thiên Chúa đến, tâm hồn của chúng ta sẽ sẵn sàng giống như của Gioan!

Lạy Chúa, con đã thấy lòng nhân hậu của Chúa. Con sẽ tận tâm chờ đợi Chúa.

Nguồn: the word among us
Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.